

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI THĂNG LONG VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI THĂNG LONG VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANG LONG VIET TRADE & INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THANG LONG VIET TRADE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108051666

3. Ngày thành lập: 09/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 4, ngõ 36 Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
2.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
3.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
4.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
5.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Xây dựng nhà các loại	4100
11.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
12.	Xây dựng công trình công ích	4220
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý.	4610
22.	Bán buôn thực phẩm	4632
23.	Bán buôn đồ uống	4633
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn dụng cụ y tế	4649(Chính)
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vec ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa;	4669
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (không gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	4723
34.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
35.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sơn, màu, vec ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, vec ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

38.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772
39.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5630
45.	Quảng cáo	7310
46.	Cho thuê xe có động cơ	7710
47.	Đại lý du lịch	7911
48.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
50.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
51.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
52.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
53.	Điều hành tua du lịch	7912
54.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
55.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN LẠNH TÂN PHÁT	Số 21, ngách 26/16 Thái Thịnh II, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	170.000	1.700.000.000	85,000	0106324195	
			Tổng số	170.000	1.700.000.000	85,000		
2	PHẠM THỊ QUẾ	Xóm 6, Xã Hải Minh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	162976050	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
3	BÙI THỊ HIỀN	Xóm 5 Tào Khê, Xã Chi Lăng Bắc, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	030189002758	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ QUẾ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/03/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162976050

Ngày cấp: 27/02/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, Xã Hải Minh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 6, Xã Hải Minh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

